

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 2059/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 16 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1276/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Trần Phạm Thanh N, sinh năm 1997

Địa chỉ: Căn hộ B11-08 chung cư HL, đường TL, Tổ A, Khu phố B, phường PL. A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông Trần Trung H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Căn hộ B11-08 chung cư HL, đường TL, Tổ A, Khu phố B, phường PL. A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Trần Phạm Thanh N và ông Trần Trung H chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường PL.A, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 18 ngày 02 tháng 3 năm 2020.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn một năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong sinh hoạt gia đình, lối sống, tính cách, thường xảy ra cãi vã nên không còn tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt. Ông bà đã ly thân từ tháng 8 năm 2021 đến nay, trong thời gian ly thân hai bên có trao đổi chuyện hàn gắn nhưng không có kết quả. Cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Trần Phạm Thanh N và ông Trần Trung H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Trần Phạm Thanh N và ông Trần Trung H trình bày không có.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Phạm Thanh N và ông Trần Trung H tự xác định không có.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 08 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Phạm Thanh N và ông Trần Trung H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 18 đăng ký ngày 02 tháng 3 năm 2020 do Ủy ban nhân dân phường PL.A, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Trần Phạm Thanh N và ông Trần Trung H không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Trần Phạm Thanh N và ông Trần Trung H tự khai không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Phạm Thanh N và ông Trần Trung H xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Phạm Thanh N và ông Trần Trung H mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng mà bà Trần Phạm Thanh N, ông Trần Trung H đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng số: AA/2021/0024462 ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Phạm Thanh N, ông Trần Trung H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- UBND phường PL.A, Quận X;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Quyên